

Bản án số: 08/2025/DS-PT

Ngày 13/01/2025

V/v “*Tranh chấp trợ cấp thôi việc*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Việt Dũng

Các Thẩm phán:

Bà Nguyễn Hữu Thị Hảo Hảo

Bà Trần Thị Bé

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lại Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Tú Anh - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án Lao động thụ lý số 11/2024/TLPT-DS ngày 25/10/2024 về việc “*Tranh chấp trợ cấp thôi việc*”.

Do Bản án Lao động sơ thẩm số 14/2025/LĐ-ST ngày 26/8/2024 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 293/2024/QĐ-PT ngày 25/8/2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 379/2024/QĐ-PT ngày 26/12/2024 và Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa xét xử phúc thẩm số 11/TB-TA ngày 06 tháng 01 năm 2025 giữa các đương sự:

* ***Nguyên đơn:*** Bà Trần Thị H - Sinh năm 1970 - Địa chỉ: Tổ 34 phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thị Ngọc O - Sinh năm 1980 - Trú tại: Tổ 19, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng và ông Lê Thành Công D - Sinh năm 1990 - Trú tại : Tổ 41, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng (Theo Giấy ủy quyền ngày 24/6/2024 tại Văn phòng công chứng N). (*bà Oa có mặt*).

* ***Bị đơn:*** Công ty Cổ phần Dệt H - Trụ sở: Đường số A, KCN H, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Ch - Chức vụ: Phó tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dệt H. (Có mặt).

Người kháng cáo: Công ty Cổ phần Dệt H, là Bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm thì nội dung vụ án như sau:

** Theo Đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn – Ông Lê Thành Công D trình bày:*

Bà Trần Thị H vào làm việc tại Công ty Cổ phần dệt H từ tháng 7 năm 1999. Đến ngày 30/9/2020, bà Trần Thị H xin chấm dứt hợp đồng lao động và được Công ty đồng ý theo Quyết định số 26/2020/QĐ.DĐN ngày 30/9/2020 về việc chấm dứt hợp đồng lao động của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần dệt H. Thời điểm chấm dứt hợp đồng lao động kể từ ngày 01.10.2020.

Tuy nhiên, đến nay bà Trần Thị H vẫn chưa nhận được tiền trợ cấp thôi việc, vì vậy yêu cầu Công ty Cổ phần dệt H thanh toán chế độ trợ cấp thôi việc theo Quyết định số 26/ QĐ.DĐN ngày 30/9/2018 về việc chấm dứt hợp đồng lao động của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần dệt H từ tháng 7 năm 1999 đến tháng 12 năm 2008 là 09 năm 06 tháng làm tròn 10 năm với số tiền 28.115.000 đồng (Hai mươi tám triệu một trăm mười lăm nghìn đồng).

** Đại diện theo ủy quyền của bị đơn – ông Nguyễn Ch trình bày:*

Bà Trần Thị H trước đây là công nhân của Công ty Cổ phần dệt H làm việc từ tháng 7 năm 1999 đến ngày 01/10/2020 thì chấm dứt hợp đồng lao động và được Công ty đồng ý theo Quyết định số 26/2020/QĐ.DĐN ngày 30/9/2020 về việc chấm dứt hợp đồng lao động của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần dệt H. Hiện nay Công ty Cổ phần dệt H còn nợ tiền trợ cấp thôi việc đối với bà Trần Thị H là 28.115.000 đồng. (Hai mươi tám triệu một trăm mười lăm nghìn đồng).

Tuy nhiên, vì từ đầu năm 2020 đến hết năm 2023, do ảnh hưởng của dịch Covid 19 đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Sản xuất kinh doanh đình đốn nhưng Công ty vẫn duy trì hoạt động sản xuất cầm chừng để giữ chân người lao động, kết quả sản xuất kinh doanh thua lỗ nhiều năm liên tục

Hiện nay, Công ty mới trở lại sản xuất vào tháng 05 năm 2024 và dự kiến sẽ có nguồn thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh để trả nợ lương cho người lao

động và tạo nguồn để trả nợ trợ cấp thôi việc. Dù còn nhiều khó khăn nhưng Công ty vẫn luôn có trách nhiệm đối với người lao động

Nay Công ty Cổ phần dệt H đề nghị người lao động và Tòa án tạo điều kiện cho Công ty Cổ phần dệt H trả toàn bộ khoản nợ cho bà Trần Thị H trong 02 năm, trước ngày 30/01/2025 và 30/01/2026.

** Với nội dung vụ án như trên, tại Bản án Lao động sơ thẩm số 14/2024/LĐ-ST ngày 26/8/2024 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:*

- Áp dụng khoản 1 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Áp dụng Điều 45, 46 và Điều 48 của Bộ luật lao động năm 2019;
- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị H đối với Công ty Cổ phần dệt H.

Xử: Buộc Công ty Cổ phần dệt H phải trả cho bà Trần Thị H số tiền 28.115.000 đồng. *(Hai mươi tám triệu một trăm mười lăm nghìn đồng).*

Kể từ ngày bà Trần Thị H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Công ty Cổ phần dệt H không thực hiện nghĩa vụ trả tiền như thỏa thuận thì hàng tháng phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: 843.450 đồng *(Tám trăm bốn mươi ba nghìn bốn trăm năm mươi đồng)* Công ty Cổ phần dệt H phải chịu.

Bà Trần Thị H không phải chịu án phí Lao động sơ thẩm và được miễn nộp tạm ứng án phí lao động sơ thẩm.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên quyền kháng cáo và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự.

* Sau khi xét xử sơ thẩm Công ty Cổ phần dệt H có đơn kháng cáo xin được trả số tiền còn nợ làm 02 đợt.

* Tại phiên tòa phúc thẩm, Người đại diện theo ủy quyền của bà Trần Thị H và Người đại diện theo ủy quyền của Công ty Cổ phần dệt H thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án như sau:

- Công ty Cổ phần dệt H phải thanh toán cho bà Trần Thị H số tiền là 28.115.000 đồng (*Hai mươi tám triệu một trăm mười lăm nghìn đồng*) với phương thức thanh toán như sau:

- Ngày 01 tháng 3 năm 2025 trả 14.057.500 đồng.

- Ngày 26 tháng 7 năm 2025 trả 14.057.500 đồng.

* Tại phiên tòa phúc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát thành phố Đà Nẵng phát biểu ý kiến và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 300 của Bộ luật tố tụng dân sự để sửa bản án sơ thẩm và công nhận sự thỏa thuận về việc giải quyết vụ án của các đương sự tại phiên tòa phúc thẩm,.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Trần Thị H vào làm việc tại Công ty Cổ phần dệt H từ tháng 7 năm 1999. Đến ngày 30/9/2020, bà Trần Thị H xin chấm dứt hợp đồng lao động và được Công ty đồng ý theo Quyết định số 26/2020/QĐ.DĐN ngày 30/9/2020 về việc chấm dứt hợp đồng lao động của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần dệt H. Thời điểm chấm dứt hợp đồng lao động kể từ ngày 01/10/2020. Do chưa nhận được tiền trợ cấp thôi việc nên bà Trần Thị H khởi kiện đối với Công ty Cổ phần Dệt H.

[2] Tại bản án Lao động sơ thẩm số 14/2024/LĐ-ST ngày 26/8/2024 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã quyết định chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị H. Do không đồng ý với quyết định của bản án sơ thẩm, Công ty Cổ phần dệt H đã kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại bản án sơ thẩm.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, Người đại diện theo ủy quyền của bà Trần Thị H và Người đại diện theo ủy quyền của Công ty Cổ phần dệt H thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án như sau:

- Công ty Cổ phần dệt H phải thanh toán cho bà Trần Thị H số tiền là 28.115.000 đồng (*Hai mươi tám triệu một trăm mười lăm nghìn đồng*) với phương thức thanh toán như sau:

- Ngày 01 tháng 3 năm 2025 trả 14.057.500 đồng.

- Ngày 26 tháng 7 năm 2025 trả 14.057.500 đồng.

Xét thấy: Sự thỏa thuận của Người đại diện theo ủy quyền của bà Trần Thị H và Người đại diện theo ủy quyền của Công ty Cổ phần dệt H là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật nên HĐXX căn cứ Điều 300 của của Bộ luật tố

tụng dân sự để sửa bản án sơ thẩm và công nhận sự thỏa thuận về việc giải quyết vụ án của các đương sự tại phiên tòa phúc thẩm như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tại phiên tòa.

Do các đương sự tự nguyện thỏa thuận giải quyết vụ án nên HĐXX không xem xét đến kháng cáo của Công ty Cổ phần dệt H.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 300 và khoản 2 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ các Điều 45, 46 và 48 của Bộ luật lao động năm 2019;
- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sửa bản án bản án Lao động sơ thẩm số 12/2024/LĐ-ST ngày 26/8/2024 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa bà Trần Thị H và Công ty Cổ phần dệt H về việc giải quyết toàn bộ vụ án như sau:

Công ty Cổ phần dệt H phải thanh toán cho bà Trần Thị H số tiền là 28.115.000 đồng (*Hai mươi tám triệu một trăm mười lăm nghìn đồng*) với phương thức thanh toán như sau:

- Ngày 01 tháng 3 năm 2025 trả 14.057.500 đồng.
- Ngày 26 tháng 7 năm 2025 trả 14.057.500 đồng.\

Kể từ ngày bà Trần Thị H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Công ty Cổ phần dệt H không thực hiện nghĩa vụ trả tiền như thỏa thuận thì hàng tháng phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả.

2. Về án phí:

- Về án phí Lao động sơ thẩm: Công ty Cổ phần dệt H phải chịu là 843.450 đồng. (*Tám trăm bốn mươi ba nghìn bốn trăm năm mươi đồng*).

- Về án phí Lao động phúc thẩm: Công ty Cổ phần dệt H phải chịu là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Công ty Cổ phần dệt H đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0008863 ngày 30/9/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- VKSND Tp. Đà Nẵng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án (1b), Tổ nghiệp vụ
- Văn phòng (1b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký và đóng dấu

Vũ Việt Dũng